

BÁO CÁO

Thường niên năm 2021

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Armephaco
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100109191 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 23/06/2010, thay đổi lần thứ 18 ngày 2/4/2021
- Vốn điều lệ: 130.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm ba mươi tỷ đồng*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 130.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm ba mươi tỷ đồng*)
- Địa chỉ: Số 118 phố Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
- Số điện thoại: 024. 3875 9466
- Số fax: 024. 3875 9476
- Website: <http://armephaco.com.vn/>
- Mã cổ phiếu (nếu có): AMP

Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Armephaco tiền thân là Công ty Dược và Trang thiết bị y tế Quân đội được thành lập ngày 17/04/1996 chuyên sản xuất, kinh doanh Dược phẩm và trang thiết bị y tế.

Ngày 23/06/2010, Công ty Dược và Trang thiết bị y tế Quân đội thực hiện cổ phần hóa, chuyển sang mô hình hoạt động theo công ty cổ phần với vốn điều lệ là 130 tỷ đồng.

Công ty gồm 3 Xí nghiệp lớn :

Xí nghiệp Dược phẩm 120 (APHARMA): Thành lập ngày 1/5/1973, là nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP- WHO với 3 phân xưởng: Phân xưởng sản xuất thuốc tiêm; phân xưởng sản xuất thuốc viên non- β lactam; phân xưởng sản xuất thuốc mỡ. Nay xí nghiệp dược phẩm 120 đã chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV 120 Armephaco, với 100% vốn Công ty cổ phần Armephaco.

Xí nghiệp Dược phẩm 150 (COPHAVINA): Thành lập 20/10/1962, là nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP- WHO gồm 1 phân xưởng sản xuất Cephalosporin và 2 phân xưởng sản xuất thuốc viên non- β lactam. Nay xí nghiệp dược phẩm 150 đã chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV Dược phẩm 150 Cophavina, với 100% vốn Công ty cổ phần Armephaco.

Xí nghiệp Trang thiết bị y tế 130 (MEF): Thành lập 15/07/1969, là nhà máy đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001-2000 với các phân xưởng sản xuất thiết bị y tế cầm tay, cơ khí, điện tử, điện lạnh... Nay Xí nghiệp thiết bị y tế 130 đã chuyển đổi thành công ty TNHH MTV TBYT 130 Armephaco, với 100% vốn Công ty cổ phần Armephaco.

Ngoài ra Công ty còn có các văn phòng đại diện, chi nhánh và các phòng kinh doanh trên toàn quốc.

Cùng với sản xuất, phân phối dược phẩm trang thiết bị y tế, từ khi cổ phần hóa, Công ty mở rộng nhiều ngành nghề mới, trong đó có lĩnh vực cung cấp thiết bị, thiết kế, thi công phòng mổ hiện đại, khí y tế....

Công ty liên doanh với đối tác Hàn Quốc thành lập công ty chuyên sản xuất bơm kim tiêm nhựa dùng 1 lần với thương hiệu nổi tiếng VINAHANKOOK, chiếm trên 80% thị phần ở Việt Nam.

Ngày 16/11/2016, Công ty được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 144/2016/GCNCP-VSD với số lượng đăng ký là 13.000.000 cổ phiếu.

Ngày 05/01/2017, Công ty được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn Upcom.

2. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

– Ngành nghề kinh doanh:

+ Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác

Chi tiết:

Bán buôn máy móc, thiết bị y tế.

Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện).

+ Bán buôn máy móc, thiết bị phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.

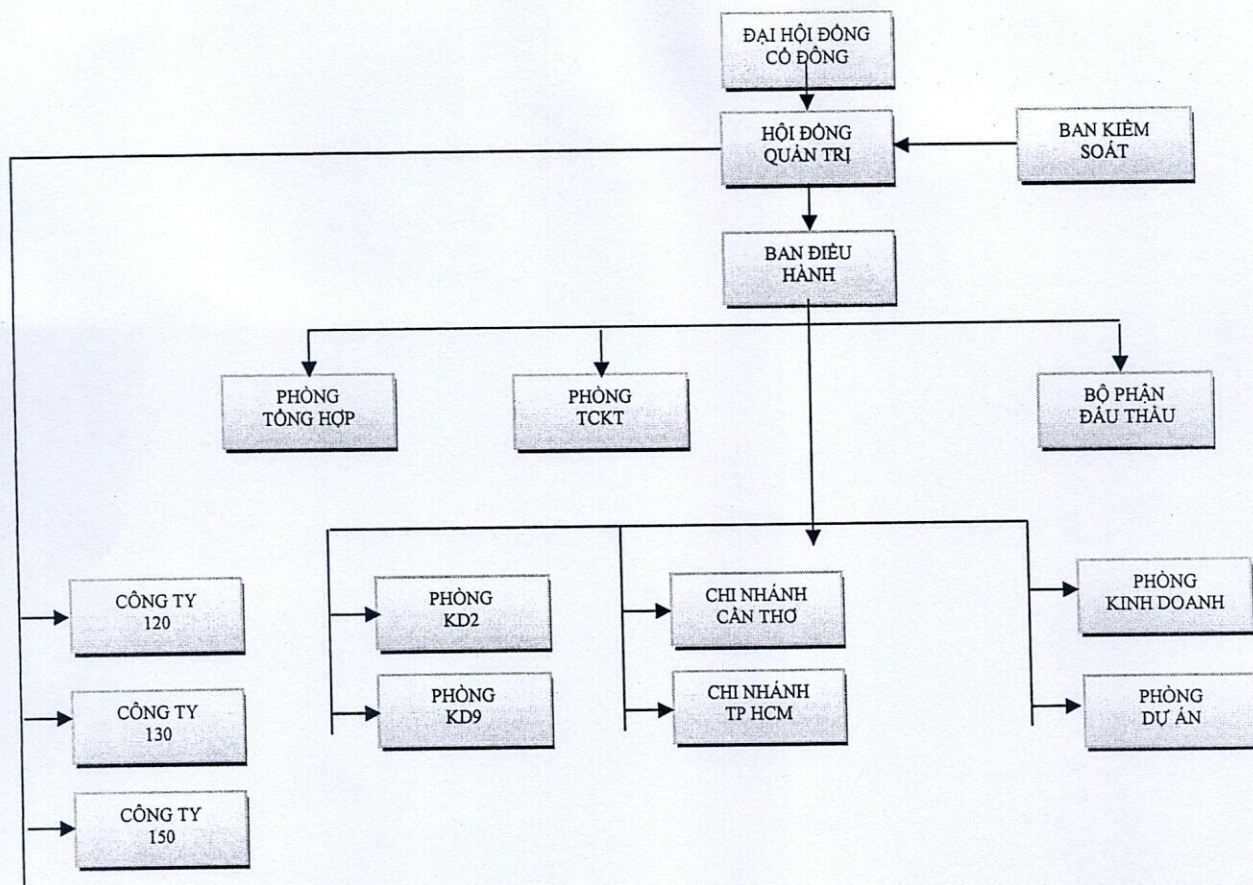
– Địa bàn kinh doanh: Địa bàn kinh doanh của Công ty rộng khắp cả nước.

3. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

Sơ đồ số 1: Mô hình quản trị

(nêu rõ mô hình theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp): Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành; Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật.

3.1. Cơ cấu bộ máy quản lý



Công ty cổ phần Armephaco được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp hiện hành của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Các hoạt động của Công ty tuân thủ Luật doanh nghiệp, các Luật khác có liên quan và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty.

❖ Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm và định hướng phát triển của Công ty; thông qua Báo cáo tài chính năm được kiểm toán, các báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật pháp và Điều lệ Công ty.

❖ Hội đồng quản trị (HĐQT)

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ. HĐQT giữ vai trò định hướng chiến lược kế hoạch hoạt động hàng năm, chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty thông qua Ban Điều hành. HĐQT có nhiệm vụ sau:

Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty.

Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua.

Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban điều hành Công ty.

Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, Báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHĐCĐ.

Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ.

Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty.

Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

❖ **Ban kiểm soát**

Do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ giám sát Hội đồng quản trị, Ban Điều Hành trong việc quản lý và điều hành Công ty; kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính; thực hiện các nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty.

❖ **Ban Điều Hành**

Bao gồm Tổng Giám Đốc – người đại diện theo pháp luật và các Phó Tổng Giám Đốc phụ trách chuyên môn.

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc theo luật định, theo Điều lệ của Công ty,...và giải quyết những vấn đề được Hội đồng Quản trị phân cấp hoặc ủy quyền cho Tổng Giám đốc.

Tổng Giám đốc điều hành chung các hoạt động của Công ty và trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực. Tổng Giám đốc bằng quyết định của mình phân công cho các Phó Tổng Giám đốc phụ trách một số lĩnh vực cụ thể. Theo yêu cầu điều hành trong từng thời gian, Tổng Giám đốc có thể điều chỉnh lại sự phân công công việc giữa các Phó Tổng Giám đốc. Khi cần thiết Tổng Giám đốc có thể ủy quyền cho Phó Tổng Giám đốc thực hiện một số nhiệm vụ của Tổng Giám đốc.

Quyết định vấn đề đột xuất mới phát sinh, các sự cố như thiên tai, tai nạn,...ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong thời gian vắng mặt, Tổng Giám đốc ủy quyền cho một (01) Phó Tổng Giám đốc giải quyết công việc thay mình.

Thường xuyên giữ mối liên hệ với Bí thư Đảng ủy Công ty, Chủ tịch Công đoàn của Công ty để phối hợp công tác và thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của Công ty, cũng như tạo điều kiện để các tổ chức Chính trị thể hoạt động có hiệu quả.

Giữ mối quan hệ chặt chẽ với các Cơ quan của Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương.

Xử lý công việc trên cơ sở xem xét hồ sơ, tài liệu trình và các ý kiến chính thức của Phó tổng Giám đốc, cơ quan và đơn vị liên quan.

Định kỳ hoặc đột xuất họp với các Phó tổng Giám đốc, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị để giải quyết các vấn đề liên quan hoặc tháo gỡ các khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Thành lập các bộ phận, ban chuyên ngành để tư vấn cho Tổng Giám đốc xem xét, giải quyết các vấn đề quan trọng, phức tạp. Nhiệm vụ, phương thức hoạt động, thành phần và thời gian hoạt động của các bộ phận, ban chuyên ngành được Tổng Giám đốc quy định trong văn bản thành lập.

Thành lập các tổ công tác để giúp Tổng Giám đốc giải quyết những nhiệm vụ quan trọng, đột xuất đòi hỏi sự tham gia của nhiều cơ quan, đơn vị của Công ty.

Làm việc trực tiếp với các phòng, đơn vị về những vấn đề đã được phân cấp, giao nhiệm vụ cho các Phó tổng Giám đốc hoặc các Trưởng cơ quan, đơn vị trong từng trường hợp cụ thể.

❖ **Phòng Tổng hợp:** Công tác tổ chức chính sách, Quản lý công bố thông tin, bảo hộ lao động, an toàn, công tác phục vụ, lễ tân và hậu cần khác. Lập kế hoạch và kiểm soát thực hiện kế hoạch, Công tác thống kê, tổng hợp số liệu và thống kê

❖ **Phòng Tài chính kế toán:** Quản lý tài chính, tài sản, sử dụng nguồn tiền theo quy định của pháp luật Nhà nước và quy chế của Công ty, phụ trách công tác xuất nhập khẩu.

❖ **Bộ phận thực phẩm chức năng:** Tìm kiếm sản phẩm và triển khai kinh doanh về thuốc – thực phẩm chức năng

❖ **Phòng Dự án:** Tìm kiếm việc làm, xây dựng kế hoạch tìm kiếm quản lý dự án, tổ chức thực hiện về mặt kỹ thuật, giám sát kỹ thuật, thi công công trình dự án.

❖ **Phòng Kinh doanh:** Thực hiện kinh doanh thiết bị y tế, vật tư tiêu hao do Công ty sản xuất/phân phối, Thiết bị y tế khác, tìm kiếm dự án, tìm kiếm sản phẩm. Triển khai công tác đấu thầu, Quản lý hồ sơ thầu, Bảo hành bảo trì thiết bị y tế, theo dõi thị trường xuất nhập khẩu và Phân phối trên toàn quốc.

❖ **Phòng Kinh doanh 2, Phòng Kinh doanh 9:** Thực hiện kinh doanh các sản phẩm do Công ty sản xuất, độc quyền phân phối và các sản phẩm thuộc lĩnh vực Dược và Thiết bị y tế khác.

❖ **Chi nhánh:** Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh, Chi nhánh Cần Thơ

❖ **Văn phòng đại diện:** Văn phòng đại diện Đà Nẵng.

3.2. Các công ty con và công ty liên kết:

– Các công ty con:

+ Công ty TNHH MTV 120 Armephaco

+ Công ty TNHH MTV Thiết bị Y tế 130 Armephaco

– Công ty TNHH MTV Dược phẩm 150 Cophavina

– Công ty liên kết:

+ Công ty cổ phần Thiết bị Y tế Vinahankook

4. Định hướng phát triển

- Phát triển Công ty một cách bền vững.

- Tiếp tục tái cấu trúc công ty, cơ cấu lại bộ máy, đội ngũ nhân sự quản lý theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả, phù hợp với quy mô và sự phát triển của Công ty trong giai đoạn mới;

- Đề cao tính tuân thủ và ghi nhận, đánh giá thành tích lao động một cách khách quan, công bằng, tạo động lực cho người lao động;

- Chuyển hướng kinh doanh thương mại thuốc thành phẩm, nguyên liệu kháng sinh, thực phẩm chức năng, hóa chất xét nghiệm, test covid đối với khối VPCT. Nghiên cứu thị trường, tìm kiếm sản phẩm; nghiên cứu các giải pháp, phương án, lộ trình triển khai; lên phương án tài chính, nhân sự.

- Kiểm soát tốt chi phí hoạt động, tối ưu hiệu quả đầu tư tạo lợi thế cạnh tranh về giá.

- Giữ vững thị trường truyền thống, các kênh bán hàng hiện có và tiếp tục mở rộng thị trường mới, kênh/ phương thức bán hàng mới.

- Triển khai chuyển đổi số quy trình quản lý nhân sự, quản lý công việc.

5. Các rủi ro

⚡ Rủi ro kinh tế

Kinh tế thế giới bước sang năm 2021 trong một trạng thái “toi tả”. Thế giới rơi vào cuộc suy thoái chưa từng có trong lịch sử, với mức suy giảm của tổng sản phẩm trong nước (GDP) toàn cầu trong năm 2020 là 3,1%

Nhờ có nền tảng vững chắc, nền kinh tế Việt Nam đã thể hiện sức chống chịu đáng kể trong giai đoạn khủng hoảng. Tăng trưởng GDP giảm xuống 2,58% trong năm 2021; Thu hút FDI đạt 22,15 tỷ USD; CPI bình quân tăng 1,82%;

Trong năm 2021 nhiều thành phố lớn trên cả nước phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài (đặc biệt là TP HCM)

Tình hình thực tại Công ty CP Armephaco nói riêng, các Doanh nghiệp khác nói chung đang trong thời kỳ rất khó khăn do ảnh hưởng bất ổn bởi nền kinh tế và dịch bệnh.

⚡ Rủi ro về dịch bệnh bất khả kháng:

Ngày 11 tháng 3 năm 2020 tổ chức Y tế thế giới WHO đã công bố đại dịch Covid 19 do chủng loại vi rút mới gây ra, đại dịch xảy ra làm ảnh hưởng trầm trọng nền kinh tế thế giới. Một số nước đã phát lệnh phong tỏa toàn bộ đất nước, hoặc nhiều thành phố lớn để phòng chống dịch như Italia, Iran, Hoa Kỳ, Trung Quốc.

Châu Á là nơi bùng phát dịch (thành phố Vũ Hán, Trung Quốc) và các nước trong khu vực Đông Nam Á ảnh hưởng rất lớn bởi đại dịch. Chuỗi cung ứng toàn cầu bị gián đoạn, 1/3 hàng hóa xuất nhập khẩu vào các nước bị đình trệ. Rất nhiều doanh nghiệp phải đóng cửa, công nhân mất việc làm, người lao động không có thu nhập.

Đối với Việt Nam, theo thống kê của Cục Quản lý đăng ký kinh doanh - Bộ Kế hoạch và Đầu tư. chỉ trong 2 tháng đầu năm nay đã có tới 16.151 doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, tăng 19.5% so với cùng kỳ năm trước. Cùng với đó,

2.807 doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể. Các con số đáng ngại này đang có dấu hiệu tăng lên khi dịch bệnh tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường, chưa kiểm soát được và chưa có vắc-xin hiệu quả.

Để phòng chống dịch Covid-19, trong năm 2021 nhiều tỉnh, thành phố phải thực hiện nhiều biện pháp phòng chống dịch của Thủ tướng chính phủ. Điều này đã ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình hoạt động của Công ty.

✦ Rủi ro luật pháp

Việt Nam đang đẩy mạnh tiến trình hội nhập, điều này khiến môi trường kinh doanh của các Doanh nghiệp cũng thay đổi nhiều. Đòi hỏi các doanh nghiệp nói chung và Công ty cổ phần Armephaco nói riêng phải nhận thức được những thông tin pháp lý, chính sách thỏa thuận cam kết quốc tế cũng như những thay đổi dự kiến trong chính sách pháp luật quốc gia, để thích ứng kịp thời sự hội nhập, cạnh tranh, phát triển.

Pháp luật và các chính sách của Việt Nam thường xuyên có những thay đổi để phù hợp với thực tiễn, phù hợp với thông lệ quốc tế và kể cả phù hợp với bối cảnh tình hình chung thực tại trong nước. Hàng loạt các thay đổi về cơ chế, chính sách pháp luật kinh doanh trọng yếu vừa qua và sắp tới cũng đòi hỏi Công ty phải có sự chuyển đổi cơ chế, chính sách nội bộ của mình, .

Ngoài các chính sách kinh tế, chính trị, xã hội nói chung ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thì Công ty còn chịu sự quản lý, chi phối của các hiệp hội... Do đó, mỗi sự thay đổi của chính sách, pháp luật của Nhà nước, chính sách của Tổng công ty, .. sẽ tiềm ẩn nhiều rủi ro tới quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty. Để tồn tại và phát triển đòi hỏi Công ty phải tiếp tục tìm kiếm sáng tạo những định hướng mới, sản phẩm mới, dịch vụ mới trong hoạt động kinh doanh

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng số 1: Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Tăng trưởng năm 2021 so với 2020
1	Tổng giá trị tài sản	967.609.943.626	1.182.698.906.165	22,2%
2	Vốn chủ sở hữu	191.317.687.383	195.771.414.024	2,3%
3	Doanh thu thuần	1.008.661.224.694	1.374.447.634.922	36,3%
4	Lợi nhuận từ Hoạt động kinh doanh	7.367.759.402	6.340.340.788	-13,9%
5	Lợi nhuận khác	(108.061.732)	(198.666.012)	84,8%
6	Lợi nhuận trước thuế	7.259.697.670	6.141.674.776	-15,4%

7	Lợi nhuận sau thuế	6.426.912.794	5.260.421.137	-18,2%
8	Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,64%	0,38%	
9	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			
10	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	4,94%	4,05%	

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2021 của Công ty)

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

✚ Danh sách Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Văn Dũng	Tổng Giám đốc
2	Bà Nguyễn Thị Hương	Phó Tổng Giám đốc
3	Ông Nguyễn Anh Dũng	Phó Tổng Giám đốc
4	Ông Dương Đình Sơn	Phó Tổng Giám đốc
5	Ông Nguyễn Đình Dũng	Phó Tổng Giám đốc
6	Ông Đào Ngọc Thạch	Kế toán trưởng

✚ Lý lịch thành viên Ban Tổng Giám đốc và Cán bộ quản lý khác

Ông Nguyễn Văn Dũng – Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc

Họ và tên : Nguyễn Văn Dũng
Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 07/10/1963
Nơi sinh : Yên Trung, Ý Yên, Nam Định
CMND/ Hộ chiếu : 87052951
Ngày cấp/Ngày hết hạn : 15/01/2010
Nơi cấp : Tổng cục Hậu cần/BQP
Quốc tịch : Việt Nam
Địa chỉ thường trú : 802 nhà 25T1, tổ 77, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội.
Điện thoại : 0988095566
Trình độ chuyên môn: : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 04/2008 đến 10/2009	Phó Giám đốc Công ty Dược và TTBYT Quân đội (Armephaco)
Từ 11/2009 đến tháng 05/2010	Giám đốc Công ty Dược và TTBYT Quân đội
Từ 06/2010 đến nay.	Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP Armephaco; Thành viên HĐQT Công ty TNHH MTV 120 Armephaco; Thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Thiết bị y tế Vinahankook.

Chức vụ hiện nay tại công ty : Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc tại Công ty CP Armephaco

Chức vụ tại tổ chức khác : Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thiết bị y tế Vinahankook

Tổng số cổ phần nắm giữ :

- Cá nhân sở hữu : 2.900 cổ phần, chiếm 0,0223% vốn điều lệ

Sở hữu của người có liên quan : Không có

Hành vi vi phạm pháp luật : Không có

Những khoản nợ đối với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

Bà Nguyễn Thị Hương – Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên : Nguyễn Thị Hương

Giới tính : Nữ

Ngày tháng năm sinh : 12/08/1970

Nơi sinh : Hà Nội

CMND/ Hộ chiếu : 001170011073

Ngày cấp/ Ngày hết hạn : 29/04/2021

Nơi cấp : Cục CSQLHC về TTXH

Quốc tịch : Việt Nam

Địa chỉ thường trú : 18, Tô Hoàng, phường Cầu Dền, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

Điện thoại : 0912250685

Trình độ chuyên môn: : Thạc sỹ Dược

Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ 10/1993 đến 09/1996	Công ty Dược và TTBYT Quân đội/TCHC
Từ 10/1996 đến 04/2002	Công ty Dược và TTBYT Quân đội/TCHC
Từ 05/2002 đến 10/2002	Quản đốc PX XN Công ty Dược và TTBYT QĐ
Từ 11/2003 đến 07/2004	Trưởng phòng KH XN120, Công ty Dược và TTBYT QĐ
Từ 08/2004 đến 06/2005	Phó Giám đốc XN 120, Công ty Dược và TTBYT QĐ
Từ 07/2005 đến 03/2008	Phó Giám đốc XN 120, Công ty Dược và TTBYT
Từ 04/2008 đến 02/2010	Giám đốc XN 120, Công ty Dược và TTBYT Quân đội
Từ 03/2010 đến 05/2010	Phó Giám đốc Công ty Dược và TTBYT Quân đội
Từ 06/2010 đến nay	Phó chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Armephaco, Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV 120 từ tháng 11/2013, Giám đốc Công ty Công ty TNHH MTV 120

Chức vụ hiện nay tại công ty : Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị tại Công ty CP Armephaco, Phó Tổng Giám đốc Công ty

Chức vụ tại tổ chức khác : Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty TNHH MTV 120 Armephaco

Tổng số cổ phần nắm giữ :

- Cá nhân sở hữu : 1.120.833 cổ phần, chiếm 8,62 % vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu của Bộ Quốc Phòng : 3.770.000 cổ phần, chiếm 29 % vốn điều lệ

Sở hữu của người có liên quan : Không có

Hành vi vi phạm pháp luật : Không có

Những khoản nợ đối với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

Ông Nguyễn Anh Dũng – Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên : Nguyễn Anh Dũng

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 12/06/1980

Nơi sinh : Hà Nội
 CMND/ Hộ chiếu : 001080000715
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : 19/07/2013
 Nơi cấp : Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : Tổ 4, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội
 Điện thoại : 0989585522
 Trình độ chuyên môn: : Học viện tài chính
 Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ 2002 đến 2006	Kế toán tổng hợp Công ty CP Phát triển công nghệ nông thôn
Từ 2006 đến 2016	Kế toán trưởng Công ty CP Tập đoàn T&T
Từ 2016 đến 2018	Phó TGD Công ty CP Bệnh viện Giao thông vận tải
Từ 04/2019 đến T6/2019	Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty CP Armephaco
Từ 2019 đến nay	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Armephaco
Từ 2020 đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV 130 Armephaco và Công ty TNHH MTV 150 Armephaco từ tháng 01/2020

Chức vụ hiện nay tại công ty : Thành viên Hội đồng Quản trị tại Công ty CP Armephaco, Phó Tổng Giám đốc Công ty

Chức vụ tại tổ chức khác : Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV 130 Armephaco và Công ty TNHH MTV 150 Armephaco

Tổng số cổ phần nắm giữ :

- Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần

- Đại diện sở hữu : 1.782.378 cổ phần, chiếm 14 % vốn điều lệ

Sở hữu của người có liên quan : Không có

Hành vi vi phạm pháp luật : Không có

Những khoản nợ đối với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

Ông Dương Đình Sơn – Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên : Dương Đình Sơn
Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 15/12/1983
Nơi sinh : Hà Tĩnh
CMND/ Hộ chiếu : 042083000698
Ngày cấp/Ngày hết hạn : 15/11/2019
Nơi cấp : Cục CSQLHC về TTXH
Quốc tịch : Việt Nam
Địa chỉ thường trú : 112 Trần Hưng Đạo, P. Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.
Điện thoại : 0917336885
Trình độ chuyên môn: : Đại học, Dược
Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Đến tháng/ năm	
Từ 06/2010 đến 08/2012	Phó phòng kinh doanh Công ty CP Armephaco
Từ 09/2012 đến nay	Giám đốc chi nhánh 2, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Công ty TNHH MTV Dược phẩm 150

Chức vụ hiện nay tại công ty : Phó Tổng Giám đốc Công ty
Chức vụ tại tổ chức khác : Giám đốc Công ty TNHH MTV Dược phẩm 150
Tổng số cổ phần nắm giữ :
- Cá nhân sở hữu : 800 cổ phần, chiếm 0.006% vốn điều lệ
- Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
Sở hữu của người có liên quan : Không có
Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

Ông Nguyễn Đình Dũng – Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên : Nguyễn Đình Dũng
Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 14/09/1982
 Nơi sinh : Thôn 6, Song Phương, Hoài Đức, Hà Nội
 CMND/ Hộ chiếu : 001082031031
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : 21/02/2019
 Nơi cấp : Cục CSQLHC và TTXH
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : Căn hộ 2404, CT7J, khu đô thị Dương Nội, Hà Đông, Hà Nội
 Điện thoại : 0902212498
 Trình độ chuyên môn: : Thạc sỹ, Dược
 Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ 11/2020 đến 06/2021	Trợ lý Tổng Giám đốc Công ty CP Armephaco
Từ 07/2021 đến 1/1/2022	Phó Tổng Giám đốc tại Công ty CP Armephaco

Chức vụ tại tổ chức khác :
 Tổng số cổ phần nắm giữ :
 - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
 Sở hữu của người có liên quan : Không có
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

Ông Đào Ngọc Thạch – Kế toán trưởng

Họ và tên : Đào Ngọc Thạch
 Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 16/05/1986
 Nơi sinh : Thôn Thượng, Đông Dư, Gia Lâm, Hà Nội
 CMND/ Hộ chiếu : 012474240
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : 10/12/2003
 Nơi cấp : Hà Nội
 Quốc tịch : Việt Nam

Địa chỉ thường trú : Thôn Thượng, Đông Dur, Gia Lâm, Hà Nội
 Điện thoại : 0975981428
 Trình độ chuyên môn: : Đại học, Kế toán
 Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ 03/2009 đến 05/2013	Nhân viên Kế toán tại Công ty CP Armephaco
Từ 06/2013 đến 06/2021	Phó Trưởng phòng Tài chính kế toán tại Công ty CP Armephaco
Từ 07/2021 đến nay	Kế toán trưởng Công ty CP Armephaco

Chức vụ hiện nay tại công ty : Kế toán trưởng tại Công ty CP Armephaco

Chức vụ tại tổ chức khác :

Tổng số cổ phần nắm giữ :

- Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần

- Đại diện sở hữu : 0 cổ phần

Sở hữu của người có liên quan : Không có

Hành vi vi phạm pháp luật : Không có

Những khoản nợ đối với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

2.2. Số lượng cán bộ, nhân viên.

Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

Bảng số 2: Cơ cấu lao động

STT	Tiêu chí	Số người	Tỷ lệ
	Phân theo trình độ lao động	300	100%
1	<i>Trên đại học</i>	4	1,3%
2	<i>Trình độ đại học và tương đương</i>	100	33,3%
3	<i>Trình độ cao đẳng, trung cấp</i>	143	47,7%
4	<i>Công nhân kỹ thuật, cao đẳng nghề, trung cấp, trung cấp nghề</i>	53	17,7%
	Phân theo HĐ lao động	300	100%
1	<i>Lao động không thuộc diện ký HĐLĐ</i>	1	0,3%
2	<i>Hợp đồng không xác định thời hạn</i>	188	62,7%

STT	Tiêu chí	Số người	Tỷ lệ
3	Hợp đồng thời hạn 1-3 năm	86	28,7%
4	Hợp đồng thời vụ	25	8,3%
	Phân theo giới tính	300	100%
1	Nam	156	52%
2	Nữ	144	48%

(Nguồn: CTCP Armephaco)

✚ Chính sách lương thưởng

Công ty xây dựng chính sách lương phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và bảo đảm cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, phù hợp với trình độ, năng lực và công việc chuyên môn của từng người. Cán bộ công nhân viên trong Công ty ngoài việc được hưởng lương tháng theo bậc lương cơ bản còn được hưởng lương công việc theo năng suất và hiệu quả.

Nhằm khuyến khích, động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng năng suất lao động và hiệu quả đóng góp, Công ty có chính sách thưởng định kỳ và thưởng đột xuất cho cá nhân, tập thể có những đóng góp thiết thực vào kết quả hoạt động chung.

Công ty trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo đúng quy định của pháp luật. Công ty luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi để Công đoàn và Đoàn thanh niên Công ty hoạt động hiệu quả. Hàng năm, cán bộ công nhân viên Công ty đều được hưởng chế độ vào các dịp lễ, tết.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

Trong năm 2021 tiếp tục duy trì và tìm kiếm, hợp tác triển khai thực hiện các gói thầu; trong năm tham gia đấu thầu 28 gói thầu với tổng giá trị 964 tỷ đồng; trong đó trúng thầu 21 gói với tổng giá trị trúng thầu 350 tỷ;

Tổng giá trị thực hiện các gói thầu trong năm (bao gồm cả trúng thầu năm 2020 chuyển sang) là 770 tỷ, tăng 154% so với KH năm; lợi nhuận khoảng 9,1 tỷ, đạt 153% so với kế hoạch năm.

Duy trì thực hiện hoạt động đấu thầu kinh doanh, bán hàng thiết bị y tế, vật tư y tế; Kinh doanh test covid: doanh thu toàn Công ty khoảng 190 tỷ;

Triển khai thi công, lắp đặt, nghiệm thu, thanh quyết toán các dự án cung cấp thiết bị xây dựng bệnh viện: 16 dự án, doanh thu 20 tỷ đạt 8% (một số xuất hóa đơn sang đầu năm 2022).

Thực hiện sửa chữa, nâng cấp hệ thống kho phục vụ thẩm định và xin cấp giấy chứng nhận GSP bảo quản nguyên liệu thuốc; hiện đang tiếp tục cải tạo, nâng cấp kho để xin cấp giấy phép GDP phân phối nguyên liệu sản xuất thuốc phục vụ hoạt động kinh doanh nguyên liệu năm 2022.

Hợp tác với Tập đoàn T&T và Công ty T&T Pharma thực hiện gia công đóng

hộp, bảo quản, sắp xếp, vận chuyển 10 triệu test covid và 20 triệu bom kim tiêm phụ vụ công tác phòng chống dịch của Tập đoàn;

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Bảng số 3: Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm/
Tổng giá trị tài sản	967.609.943.626	1.182.698.906.165	22,2%
Doanh thu thuần	1.008.661.224.694	1.374.447.634.922	36,3%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	7.367.759.402	6.340.340.788	-13,9%
Lợi nhuận khác	(108.061.732)	(198.666.012)	83,9%
Lợi nhuận trước thuế	7.258.697.670	6.141.674.776	-15,4%
Lợi nhuận sau thuế	6.426.912.794	5.260.421.137	-18,2%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2021 của Công ty)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Bảng số 4: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,14	1,11	
Hệ số thanh toán nhanh <u>TSLĐ – Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	Lần	0,81	0,84	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/Tổng Tài sản	Lần	0,80	0,83	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	4,06	5,04	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho	Vòng	3,7	5,2	

Doanh thu thuần/Tổng Tài sản	Lần	1,04	1,16	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,64	0,38	
Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	0,73	0,46	
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	3,36	2,69	
Lợi nhuận sau thuế/Tổng Tài sản	%	0,66	0,44	

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2021 của Công ty)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần: 13.000.000 cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 13.000.000 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu: 0 cổ phiếu.

c) Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 15/10/2021

Bảng số 5: Cơ cấu cổ đông

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Cổ đông trong nước	171	13.000.000	100%
1.1	Tổ chức	1	3.770.000	29%
1.2	Cá nhân	170	9.230.000	71%
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	00%
2.1	Tổ chức	0	0	0%
2.2	Cá nhân	0	0	0%
3	Cổ phiếu quỹ			
Tổng Cộng			13.000.000	100%

(Nguồn: CTCP Armephaco)

- b) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có
- c) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có
- d) Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Sử dụng nguồn nguyên liệu tiết kiệm, hiệu quả.

Công ty thực hiện nghiêm túc việc quản trị nguồn nguyên liệu để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh và ổn định thị trường.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp đảm bảo chuẩn định mức.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có

6.4. Tiêu thụ nước: Nguồn nước của Công ty sử dụng chủ yếu là nguồn nước máy. Quá trình kiểm soát chất lượng nước đầu vào và nước thải cũng được kiểm soát chặt chẽ theo quy định của pháp luật.

6.5. Công ty tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Trong năm 2021, Công ty không bị xử phạt vi phạm về môi trường.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động.

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Năm	2017	2018	2019	2020	2021
Lao động bình quân (người)	385	374	353	322	300
Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	6,0	6,1	6,9	7,1	7,5

(Nguồn: CTCP Armephaco)

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Thời gian làm việc: 8h/ngày, 40 giờ/tuần, nghỉ trưa 1h. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh thì CBCNV có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

Ngày phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản. CBCNV được nghỉ lễ và tết 11 ngày theo quy định của Luật Lao động. Đối với CBCNV làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày/năm. Những người còn lại sẽ được nghỉ phép tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Trong thời gian nghỉ thai sản, ngoài thời gian nghỉ 06 tháng với chế độ bảo hiểm theo đúng quy định còn được hưởng thêm lương cơ bản do Bảo hiểm xã hội chi trả.

Điều kiện làm việc: Công ty trang bị đầy đủ các công cụ bảo hộ lao động, đồng thời Công ty luôn tuân thủ các nguyên tắc an toàn lao động để đảm bảo năng suất lao động cao và an toàn cho CBCNV

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút được lao động có năng lực và trình độ chuyên môn phù hợp vào làm việc tại Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng quy mô hoạt động của Công ty. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà Công ty đưa ra những tiêu chuẩn riêng song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như có trình độ chuyên môn cơ bản phù hợp với lĩnh vực hoạt động của Công ty, nhiệt tình và ham học hỏi, yêu thích công việc và chủ động sáng tạo trong công việc. Đối với các vị trí quan trọng, việc tuyển dụng chặt chẽ hơn với các yêu cầu về kinh nghiệm công tác, khả năng phân tích và tác nghiệp độc lập trình độ về ngoại ngữ và tin học.

Công ty cũng dành chính sách lương, thưởng và những chế độ đãi ngộ cao cho các nhân viên giỏi, có trình độ học vấn cao và có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan đến ngành nghề hoạt động của Công ty nhằm một mặt tạo tâm lý ổn định cho nhân viên và mặt khác để tập hợp, thu hút nguồn nhân lực giỏi về làm việc cho Công ty.

Bên cạnh đó, hàng năm đơn vị cũng luôn xây dựng kế hoạch, thực hiện đào tạo và đào tạo lại tay nghề trình độ cho người lao động bằng nhiều hình thức, nhằm phát triển đội ngũ cán bộ công nhân viên đáp ứng yêu cầu đa dạng hóa ngành nghề của Công ty, theo kịp trình độ công nghệ của các nước tiên tiến trên thế giới.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Điều Hành

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a/ Những mặt tích cực

- Công ty có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực Dược và Trang thiết bị y tế;
- Bám sát kế hoạch và thực hiện quản lý điều hành, hỗ trợ, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, Công ty con triển khai thực hiện hoàn thành kế hoạch hoạt động SXKD năm 2021 trong toàn Công ty;
- Triển khai thi công, lắp đặt, nghiệm thu, thanh quyết toán các dự án cung cấp thiết bị xây dựng bệnh viện: 16 dự án, doanh thu 20 tỷ đạt 8% (một số xuất hóa đơn sang đầu năm 2022).
- Thực hiện sửa chữa, nâng cấp hệ thống kho phục vụ thẩm định và xin cấp giấy chứng nhận GSP bảo quản nguyên liệu thuốc; hiện đang tiếp tục cải tạo, nâng cấp kho để xin cấp giấy phép GDP phân phối nguyên liệu sản xuất thuốc phục vụ hoạt động kinh doanh nguyên liệu năm 2022.
- Hợp tác với Tập đoàn T&T và Công ty T&T Pharma thực hiện gia công đóng hộp, bảo quản, sắp xếp, vận chuyển 10 triệu test covid và 20 triệu bơm kim tiêm phụ vụ công tác phòng chống dịch của Tập đoàn;

- Thu hồi công nợ: 5.517.815.864 Đồng, đạt 30% so với kế hoạch.

- Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật Nhà nước trong kinh doanh, các chế độ chính sách, các nguyên tắc tài chính, thuế, chuẩn mực kế toán;

b/ Những hạn chế trong năm 2021

- Công ty chưa tìm ra được mặt hàng mũi nhọn để phát triển thương hiệu trên thị trường, sản xuất nhiều mặt hàng với số lượng ít nên hiệu quả kinh doanh chưa cao.

- Giá cả biến động mạnh nên ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh và tham gia đấu thầu

- Nhân sự chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Bảng số 6: Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	%tăng giảm/
Tài sản ngắn hạn	880.706.410.507	1.094.431.126.133	24,3%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	41.100.404.248	77.646.829.890	88,9%
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	4.350.000.000	4.350.000.000	0%
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	575.314.383.116	739.003.010.123	28,5%
<i>Phải thu khách hàng</i>	434.554.154.366	478.584.463.753	10,1%
<i>Trả trước cho người bán</i>	135.180.388.024	251.469.227.677	86,0%
<i>Phải thu ngắn hạn khác</i>	8.007.882.291	11.483.455.848	43,4%
<i>Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi</i>	<i>(2.428.041.565)</i>	<i>(2.534.137.155)</i>	4,4%
4. Hàng tồn kho	249.561.514.312	264.910.259.722	6,2%
5. Tài sản ngắn hạn khác	10.380.108.831	8.521.026.398	-17,9%
Tài sản dài hạn	86.903.533.119	88.267.780.032	1,6%
1. Các khoản phải thu dài hạn	1.829.397.040	1.829.397.040	0%
2. Tài sản cố định	50.228.712.842	47.463.319.218	-5,5%
3. Tài sản dở dang dài hạn			
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	32.187.498.064	35.562.066.355	10,5%

5. Tài sản dài hạn khác	2.657.925.173	3.412.997.419	28,4%
-------------------------	---------------	---------------	-------

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2021 của Công ty)

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

Bảng số 7: Tình hình công nợ

NỢ PHẢI TRẢ	Năm 2020 (Đồng)	Năm 2021 (Đồng)
A. NỢ PHẢI TRẢ	776.292.256.243	986.927.492.141
I. Nợ ngắn hạn	775.357.804.243	986.927.492.141
1. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	448.461.016.285	414.080.088.057
2. Phải trả cho người bán ngắn hạn	124.354.135.468	251.827.291.678
3. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	130.149.295.341	244.141.972.677
4. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	1.798.147.775	962.574.264
5. Phải trả người lao động	3.902.003.925	4.444.490.985
6. Chi phí phải trả	15.378.135.645	29.884.949.568
7. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	51.315.069.804	41.077.582.537
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		508.542.375
II. Nợ dài hạn	934.452.000	0

(Nguồn: BCTC hợp nhất Kiểm toán năm 2021 của Công ty)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Những tiến bộ về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Bộ máy điều hành và lãnh đạo gọn nhẹ, trực tiếp. Dưới Ban Tổng Giám đốc có các phòng ban với chức năng và nhiệm vụ công việc cụ thể với sự giám sát và điều hành sát sao của các trưởng bộ phận. Chính sách của công ty đảm bảo theo đúng luật định hiện hành của nhà nước Việt Nam, chính sách nhân sự nhằm thúc đẩy hoạt động của Công ty. Chính sách trả lương cho nhân viên theo năng lực làm việc và chế độ đãi ngộ tốt đã giúp công ty tuyển dụng được những nhân sự có năng lực thực sự, có tâm huyết làm việc cho công ty.

Các biện pháp kiểm soát: Công ty có Ban kiểm soát gồm các thành viên độc lập, giám sát hoạt động tài chính cũng như quản lý của công ty

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

a, Mô hình tổ chức

Kiên toàn lại các lĩnh vực, ngành nghề hoạt động sản xuất kinh doanh, cơ cấu lại nguồn vốn để phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh và định hướng phát triển.

Đổi mới tổ chức quản lý, sản xuất kinh doanh của Công ty, tạo điều kiện liên kết và phát huy năng lực của các đơn vị thành viên; chuyển từ liên kết theo kiểu hành chính với cơ chế giao khoán giữa Công ty với các đơn vị trực thuộc sang liên kết bền chặt bằng cơ chế đầu tư tài chính là chủ yếu; xác định rõ quyền lợi, trách nhiệm về vốn và lợi ích kinh tế giữa Công ty với các đơn vị thành viên là công ty con, công ty liên kết; tăng cường năng lực kinh doanh cho các đơn vị tham gia liên kết;

b, Đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh

- Hỗ trợ thúc đẩy sản xuất của 3 nhà máy sản xuất sản phẩm (Công ty 120; Công ty 130 và Công ty 150). Chú trọng đẩy mạnh hoạt động kinh doanh bán hàng của các phòng kinh doanh, tăng cường đưa sản phẩm của Công ty 150 ra phía thị trường phía Bắc và đồng thời đẩy mạnh doanh thu bán hàng của Công ty 120 tại thị trường phía Nam.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch làm đại diện phân phối độc quyền cho các hãng nước ngoài tại thị trường Việt Nam.

- Chuyển hướng kinh doanh thương mại thuốc thành phẩm, nguyên liệu kháng sinh, thực phẩm chức năng, hóa chất xét nghiệm, test covid đối với khối VPCT. Nghiên cứu thị trường, tìm kiếm sản phẩm; nghiên cứu các giải pháp, phương án, lộ trình triển khai; lên phương án tài chính, nhân sự.

c, Đầu tư khai thác lợi thế đất

- Tập trung khai thác lợi thế đất, phục vụ sản xuất kinh doanh.

d, Hoạt động liên doanh:

- Tham gia Hội đồng quản trị chỉ đạo hoạt động kinh doanh tại Công ty Cổ phần TBYT Vinahankook nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

- Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã Chỉ đạo các phòng ban xây dựng các kế hoạch hành động phù hợp với mục tiêu hoạt động của Công ty nhằm tư vấn, giám sát việc thực hiện chiến lược và hạn chế rủi ro.

- Phân tích thông tin, đánh giá dự báo xu hướng phát triển các lĩnh vực hoạt động, từ đó hạn chế rủi ro đầu tư trong những năm kế tiếp, đảm bảo phát triển ổn định và bền vững.

- Tập trung hoàn thiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2022 tới các phòng ban trong toàn hệ thống.

- Kiểm tra việc thực hiện các quy chế quản trị, các quy định do Hội đồng quản trị ban hành và tình hình chấp hành việc tuân thủ các quy định của Nhà nước, của các cơ quan chức năng.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Điều hành công ty:

Hội đồng quản trị nhận thấy Ban Điều hành Công ty đã thực hiện đúng chức

năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo điều lệ Công ty; đã tổ chức thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021, các Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị đảm bảo chấp hành đúng quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Định kỳ, HĐQT họp với Ban điều hành thông qua báo cáo và kế hoạch tháng/quý/năm, qua đó điều chỉnh và chỉ đạo kịp thời.
- Đôn đốc và yêu cầu BKS tổ chức các hoạt động kiểm tra, rà soát việc tuân thủ nội quy, quy chế, chính sách của Công ty.
- HĐQT thực hiện việc giám sát thông qua việc phê duyệt các quy định về phân quyền, ban hành quy chế quy định về vận hành trong Công ty.

V. Quản trị công ty.

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Armephaco có 5 (năm) thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Thành Quang	Chủ tịch HĐQT	Điều hành
2	Ông Nguyễn Văn Dũng	Phó Chủ tịch HĐQT	Điều hành
3	Bà Nguyễn Thị Hương	Thành viên HĐQT	Điều hành
4	Ông Nguyễn Anh Dũng	Thành viên HĐQT	Điều hành
5	Bà Nguyễn Diệu Trinh	Thành viên HĐQT	Không điều hành

Nguyễn Văn Dũng

Đã nêu tại phần lý lịch của Ban lãnh đạo

Nguyễn Thị Hương

Đã nêu tại phần lý lịch của Ban lãnh đạo

Nguyễn Anh Dũng

Đã nêu tại phần lý lịch của Ban lãnh đạo

Ông Nguyễn Thành Quang – Chủ tịch HĐQT

Họ và tên

: Nguyễn Thành Quang

Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 02/01/1980
 Nơi sinh : Hà Nội
 CMND/ Hộ chiếu : 0001080036066
 Ngày cấp/ Ngày hết hạn : 27/04/2021
 Nơi cấp : Cục CSQLHC về TTXH
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : số nhà 1, ngõ 4 phố Tân Đà, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, Hà Nội
 Điện thoại : 0979790201
 Trình độ chuyên môn: : Cử nhân tài chính
 Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ 2005 đến 2006	Chuyên viên Thanh toán HO Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thường Tín
Từ 2006 đến 2010	Chủ nhiệm kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán DTL
Từ 2010 đến 2013	Phó Tổng Giám đốc tài chính Công ty CP Tập đoàn Hợp nhất Việt Nam
Từ 09/2014 đến nay	Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu Tư vắn Tài chính Quốc tế
Từ 07/2013 đến 31/12/2015	Phó Giám đốc phụ trách Ban Tài chính -Tập đoàn T&T
Từ 11/2014 đến nay	Thành viên HĐQT Tổng Công ty Bảo hiểm hàng không
Từ 12/2015 đến nay	Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm hàng không

Chức vụ hiện nay tại công ty : Chủ tịch HĐQT tại Công ty CP Armephaco
 Chức vụ tại tổ chức khác : Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm hàng không
 Tổng số cổ phần nắm giữ :
 - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
 Sở hữu của người có liên quan : Không có
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

Bà Nguyễn Diệu Trinh – Thành viên HĐQT

Họ và tên : Nguyễn Diệu Trinh
Giới tính : Nữ
Ngày tháng năm sinh : 30/06/1979
Nơi sinh : Hà Nội
CMND/ Hộ chiếu : 001179039705
Ngày cấp/Ngày hết hạn : 10/05/2021
Nơi cấp : CCSQLHC về TTXH
Quốc tịch : Việt Nam
Địa chỉ thường trú : Số 9 Cao Bá Quát, P. Điện Biên, Q. Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại : 0903298110
Trình độ chuyên môn: : Thạc sỹ Ngân hàng, Tài chính
Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ 01/2001-06/2003	Kế toán – Công ty TNHH Japfa Comfeed Việt Nam
Từ 06/2003-06/2004	Thực tập Giám đốc Tài chính – Japfa Oberoi India Inc.
Từ 06/2004-05/2005	Quyền Trưởng phòng tài chính – Công ty TNHH Japfa Long An
Từ 06/2004-07/2006	Kế toán trưởng – Công ty TNHH Astral Infotech Việt Nam
Từ 07/2006-08/2007	Chuyên viên cao cấp tài chính tập đoàn – CTCP Tập đoàn Vincom
Từ 08/2007-03/2016	Giám đốc Tài chính – CTCP Quản lý Quỹ Đầu tư Sài Gòn-Hà Nội
Từ 03/2016 đến nay	Chuyên viên Ban Quản lý đầu tư - CTCP Tập đoàn T&T

Chức vụ hiện nay tại công ty : Thành viên HĐQT tại Công ty CP Armephaco

Chức vụ tại tổ chức khác : Chuyên viên Ban Quản lý đầu tư – Công ty Cổ phần Tập đoàn T&T

Tổng số cổ phần nắm giữ :

- Cá nhân sở hữu : 377.622 cổ phần, chiếm 2,90% vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu của cổ đông Lê Minh Thắng : 1.236.250 cổ phần, chiếm 9,51% vốn điều lệ

Sở hữu của người có liên : Không có
quan

Hành vi vi phạm pháp luật : Không có

Những khoản nợ đối với : Không có
Công ty

Lợi ích liên quan đối với : Không có
Công ty

Quyền lợi mâu thuẫn với : Không có
Công ty

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: *Không có*

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Bảng số 8: Các quyết định, nghị quyết của HĐQT năm 2021

STT	Ngày	Nội dung họp
1	11/01/2021	- Thảo luận bầu, phân công Chức vụ thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025. Đã thông qua
2	27/01/2021	- Thông qua việc thay đổi nhân sự ban thu hồi công nợ Công ty Cổ phần Armephaco. - Báo cáo thu hồi công nợ năm 2020 và kế hoạch năm 2021
3	01/03/2021	- Thông qua việc bổ nhiệm lại Ông Nguyễn Văn Dũng giữ chức danh Tổng giám đốc từ 01/03/2021 đến 28/02/2024
4	22/04/2021	- Xin ý kiến HĐQT thời gian gia hạn tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021. Đã thông qua - Xin ý kiến HĐQT về thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ 2021 dự kiến vào tháng 06/2021. Đã thông qua - Xin ý kiến HĐQT thông qua BCKT năm 2020, Báo cáo KQHĐSXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021 và các tờ trình trong cuộc họp ĐHĐCĐ 2021. Đã thông qua - Ban điều hành báo cáo về công tác thu hồi công nợ.
5	27/05/2021	- Thông qua việc hoãn tổ chức họp ĐHĐCĐ 2021 do tình hình dịch Covid-19.
6	15/07/2021	- Thông qua việc bổ nhiệm ông Nguyễn Đình Dũng giữ chức vụ Phó TGD phụ trách kinh doanh từ ngày 15/07/2021 đến 15/07/2022 - Thông qua miễn nhiệm vị trí Kế toán trưởng của bà Nguyễn Thị Hương từ 15/07/2021 - Thông qua bổ nhiệm ông Đào Ngọc Thạch giữ vị trí Kế toán trưởng từ ngày 15/07/2021

7	20/07/2021	- Thông qua việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 dự kiến vào tháng 09 năm 2021
8	07/09/2021	- Thông qua việc thay đổi thời gian họp ĐHĐCĐ 2021 (dự kiến: 08/09/2021, thay đổi: dự kiến trong tháng 09 hoặc tháng 10 năm 2021)
9	21/09/2021	- Thông qua việc đồng ý để Chi nhánh Cần Thơ mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng TMCP ĐT và PT Việt Nam – Chi nhánh Tây Đô (BIDV Tây Đô)
10	22/09/2021	- Thông qua việc tổ chức họp ĐHĐCĐ 2021 vào ngày 15/10/2021
11	15/10/2021	- Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
12	26/11/2021	- Ban điều hành công ty Báo cáo về giao dịch liên kết năm 2017, 2018 và kế hoạch thanh tra thuế 2020, 2021; Báo cáo về tiền sử dụng đất quốc phòng.
13	22/12/2021	- Xin ý kiến HĐQT về dự thảo Báo cáo KQHĐSXKD 2021 và kế hoạch 2022 - Xin ý kiến HĐQT về đơn xin nghỉ việc của Phó TGD phụ trách kinh doanh (Mr. Dũng). - Xin ý kiến HĐQT về điều chỉnh lương CBNV khối văn phòng công ty.

(Nguồn: CTCP Armephaco)

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Tuân thủ nguyên tắc Quản trị và quy định pháp luật.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát của Công ty có 03 (ba) thành viên. Các thành viên của ban kiểm soát có nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm, thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Trần Tiến Đức	Phụ trách Ban kiểm soát
2	Ông Lê Mạnh Hiền	Thành viên Ban kiểm soát
3	Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	Thành viên Ban kiểm soát

Ông Trần Tiến Đức – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên : Trần Tiến Đức

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 01/08/1990
 Nơi sinh : Phú Thọ
 CMND/ Hộ chiếu : 025090004809
 Ngày cấp/ Ngày hết hạn : 10/05/2021
 Nơi cấp : CCSQLHC về TTXH
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : KĐT Văn Phú, Phú La, Hà Đông, Hà Nội
 Điện thoại : 0919042061
 Trình độ chuyên môn: : Cử nhân Kinh tế - Chuyên ngành Kiểm toán
 Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ 08/2012-04/2016	Kiểm toán viên – Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
Từ 05/2016-11/2016	Trưởng nhóm Phân tích Tài chính – Công ty CP Hợp tác Đầu tư và Phát triển
Từ 12/2016 đến nay	Chuyên viên Ban Kiểm soát nội bộ - Công ty CP Tập đoàn T&T

Chức vụ hiện nay tại công ty : Trưởng Ban kiểm soát, tại Công ty CP Armephaco
 Chức vụ tại tổ chức khác : Chuyên viên Ban Kiểm soát nội bộ - Công ty CP Tập đoàn T&T
 Tổng số cổ phần nắm giữ :
 - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần
 - Đại diện sở hữu :
 Sở hữu của người có liên quan : Không có
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

Ông Lê Mạnh Hiền – Thành viên ban kiểm soát

Họ và tên : Lê Mạnh Hiền
 Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 28/07/1975
 Nơi sinh : Hoà Xá, Ứng Hoà, Hà Nội

CMND/ Hộ chiếu : 001075017334
 Ngày cấp/ Ngày hết hạn : 08/12/2021
 Nơi cấp : CCSQLHC về TTXH
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : Số 09, Dãy C1, khu Tập thể Công ty TNHH MTV
 130, Ngọc Hồi, Thanh Trì, Hà Nội
 Điện thoại : 0988557775
 Trình độ chuyên môn: : Cử nhân kinh tế
 Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ 03/1999 đến 10/2003	HĐLĐ, Xí nghiệp TBYT 130, Công ty Dược & TTBYT Quân đội
Từ 11/2003 đến 07/2007	Trợ lý kế hoạch, Xí nghiệp TBYT 130, Công ty Dược & TTBYT Quân đội
Từ 08/2007 đến 05/2009	Trung uý CN, Trợ lý kế hoạch, XN TBYT 130, Công ty Dược & TTBYT Quân đội
Từ 06/2009 đến 05/2010	Trưởng ban Chính trị, XN TBYT 130, Công ty Dược & TTBYT Quân đội
Từ 06/2010 đến 06/2014	Phó trưởng phòng TCNS-CT Công ty CP Armephaco
Từ 07/2014 đến 10/2016	Trưởng phòng TCNS-CT, Công ty CP Armephaco.
Từ 12/2016 đến 12/2019	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV 130 Armephaco ,
Từ 01/2016 đến nay	Thành viên ban kiểm soát Công ty CP Armephaco
12/2019 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty TNHH MTV 130 Armephaco

Chức vụ hiện nay tại công ty : Thành viên ban kiểm soát tại Công ty CP Armephaco
 Chức vụ tại tổ chức khác : Thành viên HĐQT Công ty TNHH MTV 130 Armephaco
 Tổng số cổ phần nắm giữ :
 - Cá nhân sở hữu : 4.000 cổ phần, chiếm 0,031% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
 Sở hữu của người có liên quan : Không có
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không có

Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên : Nguyễn Thị Phương Thảo
 Giới tính : Nữ
 Ngày tháng năm sinh : 28/06/1985
 Nơi sinh : Quảng Thịnh, TP. Thanh Hóa, Thanh Hóa
 CMND/ Hộ chiếu : 038185013431
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : 28/09/2021
 Nơi cấp : CCSQLHC về TTXH
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : Đào Xuyên, Đa Tốn, Gia Lâm, Hà Nội.
 Điện thoại : 0942786979
 Trình độ chuyên môn: : Cử nhân kinh tế, trường ĐH Kinh tế Quốc dân
 Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ năm 2007 đến năm 2008	Chuyên viên – VP luật sư Nguyễn Bình và Công sự
Từ năm 2008 đến năm 2010	Chuyên viên tư vấn – VP luật sư Nguyễn Chiến
Từ năm 2010 đến 2011	Luật Sư - Công ty Luật TNHH HQ&L
Từ năm 2011 đến năm 2018	Chuyên viên nội chính và tổ tụng – Ban Pháp chế Công ty cổ phần Tập đoàn T&T
Từ năm 2018 – nay	Trưởng phòng Đổi mới Doanh nghiệp – Ban Pháp chế Công ty Cổ phần Tập đoàn T&T , Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Armephaco.

Chức vụ hiện nay tại công ty : Thành viên Ban kiểm soát, tại Công ty CP Armephaco

Chức vụ tại tổ chức khác : Trưởng phòng Đổi mới Doanh nghiệp – Ban Pháp chế Công ty CP Tập đoàn T&T

Tổng số cổ phần nắm giữ :

- Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần

- Đại diện sở hữu : 0 cổ phần

Sở hữu của người có liên quan : Không có
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trên cơ sở quyền và nghĩa vụ của BKS được quy định trong điều lệ công ty quy chế hoạt động của BKS và quy định của pháp luật, BKS thực hiện giám sát hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, BDH theo các định hướng và mục tiêu kinh doanh đã được ĐHCĐ thông qua.

Năm 2021, HĐQT và BDH đã chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty theo đúng định hướng, mục tiêu của ĐHCĐ đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật; thực hiện công bố thông tin của công ty theo đúng quy định, minh bạch, đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

BKS thực hiện chức năng giám sát hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, BDH trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh thông qua các Nghị quyết, quyết định HĐQT ban hành, thông qua các cuộc họp định kỳ của HĐQT mà BKS được mời tham dự.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát:

Bảng số 9: Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát (triệu đồng)

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương, thưởng	Thù lao (HĐQT, BKS, BGĐ)	Tổng thu nhập	Ghi chú
1	Nguyễn Thành Quang	Chủ tịch HĐQT		112	112	
2	Nguyễn Văn Dũng	Phó Chủ tịch HĐQT	552,8	70	662,8	
3	Nguyễn Thị Hương	Phó Chủ tịch HĐQT	280	70	350	
4	Nguyễn Anh Dũng	Thành viên HĐQT	417,2	70	487,2	
5	Nguyễn Diệu Trinh	Thành viên HĐQT		70	70	

6	Dương Đình Sơn	Phó Tổng GD	347,6		347,6	
7	Nguyễn Đình Dũng	Phó Tổng GD	170,8		170,8	
8	Đào Ngọc Thạch	Kế toán trưởng	173,4		173,4	
9	Trần Tiến Đức	Trưởng BKS		70	70	
10	Lê Mạnh Hiền	TV BKS		42	42	
11	Nguyễn Thị Phương Thảo	TV BKS		36	36	

(Nguồn: CTCP Armephaco)

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Bảng số 10: Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

STT	Người thực hiện giao dịch	Cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm (mua bán, chuyển đổi, thưởng,...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

(Nguồn: CTCP Armephaco)

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: (Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị Công ty

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã đề cập phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Armephaco tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

(Chi tiết báo cáo tài chính đính kèm)

Địa chỉ công bố Báo cáo tài chính:

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT, N03

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY**

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



NGUYỄN VĂN DŨNG

TC.P